

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày 10 tháng 9 năm 2019

V/v: Tranh chấp ly hôn,
nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Tám

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cho
2. Ông Lò Văn Luân

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Len - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 26/02/2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Bản Ng, xã LP, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Đặng Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý

Địa chỉ: Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số X, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản Ng, xã LP, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 15/02/2016, được bổ sung trong bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lương Thị H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị H là ông Đặng Văn Đ trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh Phạm Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã LP, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyền số 01/2013 ngày 31/01/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do từ giữa năm 2016, anh Đ đi làm ăn ở Miền Nam, còn chị H ở nhà chăm sóc con nhỏ, trong thời gian đó, anh Đ phát sinh tình cảm và có quan hệ ngoại tình với chị Bùi Thị Nh ở huyện BT, tỉnh Thanh Hóa. Anh Đ và chị Nh công khai mối quan hệ bất chính bằng hình thức chụp ảnh, quay Video chung rồi đăng trên mạng xã hội Facebook, gây áp lực tinh thần cho chị, khiến chị sống trong tình trạng căng thẳng, mệt mỏi. Bố mẹ chồng chị và chị đã khuyên can nhiều lần để anh Đ thay đổi suy nghĩ, vợ chồng chị hòa giải mâu thuẫn, trở về đoàn tụ, chung sống hạnh phúc, nhưng anh Đ không thay đổi. Vì mâu thuẫn giữa chị và anh Đ không hòa giải được nên vợ chồng ly thân từ cuối năm 2016 đến nay không ai quan tâm đến ai. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con: Chị Lương Thị H và anh Phạm Văn Đ có một con chung là cháu Phạm Khánh Ng, sinh ngày 22/11/2012. Trong thời gian anh Đ đi làm ăn xa, cháu Ng do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Kể từ đầu năm 2019, anh Đ trở về thì chị H về nhà bố mẹ đẻ của chị ở Bản T, xã LP, huyện LC để ở, trong thời gian đó có khi cháu Ng ở cùng chị, có khi ở cùng anh Đ. Trong suốt thời gian đi làm ăn xa cũng như hiện nay, anh Đ không quan tâm, chăm sóc và đóng góp để nuôi con mà thường xuyên tụ tập bạn bè chơi bời, uống rượu. Trong đơn khởi kiện, chị H yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho cháu Ng 1.000.000 đồng/tháng, nhưng đến nay chị H đã làm công nhân và có thu nhập ổn định với mức lương từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/tháng, còn anh Đ chưa có việc làm và thu nhập ổn định nên chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Để đảm bảo cho cháu Ng được chăm sóc tốt cả về vật chất và tinh thần, chị H đề nghị Tòa án quyết định giao cháu Ng cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản: Chị Lương Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai ngày 07/3/2019, được bổ sung trong biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn là anh Phạm Văn Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh Phạm Văn Đ công nhận anh và chị Lương Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn, thời gian phát sinh mâu thuẫn, ly thân như chị H trình bày là đúng. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên anh và chị H phải vào Thành Phố Hồ Chí Minh để làm ăn, trong thời gian đó chị H luôn nghi ngờ anh có quan hệ với người phụ nữ khác, ghen tuông vô cớ, nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, chửi bới nhau và có lần anh đã đánh chị H. Lúc đầu anh cũng có quan hệ với người phụ nữ khác nhưng chỉ ở mức độ bạn bè, do chị H ghen tuông nên anh mới chụp ảnh, quay Video chung với người phụ nữ đó và đăng trên mạng xã hội để chọc tức chị H. Đến đầu năm 2017, vợ chồng tách ra ở riêng và mỗi người làm một nơi, kể từ đó vợ chồng cũng ly thân không ai quan tâm đến ai. Anh

nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh đồng ý ly hôn với chị H.

Về con: Anh Phạm Văn Đ công nhận anh và chị H có một con chung như chị H trình bày là đúng. Do phải đi làm ăn xa nên anh không có điều kiện gần gũi, chăm sóc con, nhưng mỗi năm anh gửi về từ 02 đến 03 lần tiền, mỗi lần khoảng 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng để bố mẹ anh nuôi cháu Ng. Kể từ đầu năm 2019 đến nay, anh ở nhà nên có nhiều thời gian để chăm sóc con. Hiện nay anh chưa có việc làm ổn định, công việc không thường xuyên, thu nhập bình quân hàng tháng khoảng 3.000.000 đồng. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Khánh Ng và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh Phạm Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà Đại diện VKS phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của đương sự đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà; Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là quan hệ “*Ly hôn, nuôi con khi ly hôn*”; bị đơn cư trú tại huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của chị H, anh Đ và Giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyển số 01/2013 do UBND xã LP, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 31/01/2013, đủ cơ sở xác định: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lương Thị H và anh Phạm Văn Đ là hợp pháp.

[3] Xét mâu thuẫn vợ chồng, thấy: Giữa chị H và anh Đ thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh Đ có quan hệ ngoại tình và ngược đãi chị H. Khi mâu thuẫn xảy ra, đã được gia đình hòa giải, dàn xếp nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã có thời gian dài ly thân nhưng tình cảm không được cải thiện. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị H và anh Đ thống nhất ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Đ không còn, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị H, quyết định cho chị H và anh Đ ly hôn.

[4] Về con: Căn cứ lời trình bày của chị H, anh Đ và bản sao giấy khai sinh

của cháu Ng đủ cơ sở xác định: Cháu Phạm Khánh Ng, sinh ngày 22/11/2012 là con chung của chị H và anh Đ. Tại thời điểm xét xử vụ án, cháu Ng đang ở cùng anh Đ. Chị H và anh Đ đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Khánh Ng.

[5] Xét điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con của chị H và anh Đ, thấy: Hiện nay, chị H và anh Đ chưa ai có nhà ở riêng mà đang ở chung với bố mẹ đẻ. Chị H không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc làm và thu nhập của mình nên không có cơ sở xác định mức thu nhập của chị H; anh Đ thừa nhận chưa có việc làm và thu nhập ổn định. Vì vậy, điều kiện vật chất của chị H và anh Đ là ngang nhau. Kể từ khi sinh ra đến đầu năm 2019, cháu Ng do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, trong thời gian đó anh Đ đi làm ăn xa, nhưng không quan tâm, thăm hỏi, động viên chị H và cháu Ng, hạn chế đóng góp tiền nuôi con chung, cũng trong thời gian đó anh Đ còn có quan hệ ngoại tình một cách công khai làm ảnh hưởng xấu đến tinh thần, sức khỏe và tình cảm của chị H và cháu Ng. Hàng năm anh Đ về nhà từ 01 đến 02 lần, khi về nhà anh Đ không giúp chị H chăm sóc, dạy dỗ cháu Ng mà thường tụ tập bạn bè chơi bời, uống rượu. Như vậy, xét mặt tình cảm, sự quan tâm chăm sóc cháu Ng thì anh Đ không bằng chị H. Để cháu Ng có điều kiện phát triển một cách toàn diện về mọi mặt nên giao cháu Ng cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

[6] Về tài sản: Chị H, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Chị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, nhưng chị H là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị H.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh Phạm Văn Đ ly hôn.

Về con: Giao cháu Phạm Khánh Ng, sinh ngày 22/11/2012 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn cho chị Lương Thị H.

Chị Lương Thị H và anh Phạm Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã LP, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

